

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2018/HSPT**

Ngày: 03-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các thẩm phán: Ông Lê Ngọc Minh và ông Trần Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Kha – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hiển – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa công khai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 123/2017/HSPT ngày 17/11/2017 đối với bị cáo Thiều Văn V do có kháng cáo của người bị hại đối với bản án số: 35/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện T H.

*** Bị cáo bị kháng cáo: Thiều Văn V**, sinh năm 1952; tại: Tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn S, xã H M T, huyện T H, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Thiều Văn T, sinh năm 1927 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1932; có vợ Lê Thị L, sinh năm 1955 và 07 con, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

*** Người bị hại có kháng cáo:** Ông Huỳnh Kim Y, sinh năm: 1959. Nơi cư trú: Thôn QM, xã HMT, huyện T H, tỉnh Phú Yên; có mặt.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại:** Ông Nguyễn Hương Quê - Luật sư, Văn phòng Luật sư PL, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 ngày 15/3/2017, Thiều Văn V đến khu vực Trại Úp thuộc thôn S, xã H M T, huyện T H để thăm rẫy thì thấy bò của Huỳnh Kim Y đang ăn trong rẫy, Vân gọi Y đến nói thì xảy ra cãi vã, Y có lời lẽ thách thức nên bị Vân dùng sòng rựa đánh nhiều cái vào chân Y gây thương tích, tỷ lệ 06%. Ngày 18/5/2017 Huỳnh Kim Y có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện T H đã tuyên Thiều Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự; phạt: Thiều Văn V - 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại Huỳnh Kim Y số tiền: 18.041.500 đồng; bị cáo đã nộp bồi thường trước 2.500.000 đồng, nên còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 15.541.500 đồng (*Mười lăm triệu năm trăm bốn mươi một nghìn năm trăm đồng*).

Ngoài ra bản án sơ thẩm tuyên phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/10/2017, người bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, không cho bị cáo hưởng án treo và tăng bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên và mong pháp luật khoan hồng; còn người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 356 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức bất chấp pháp luật, xem thường sức khỏe của người bị hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử tăng hình phạt, tăng bồi thường dân sự và không cho bị cáo hưởng án treo để răn đe, giáo dục bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân huyện T H xét xử sơ thẩm tại bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2017/HSST đối với bị cáo Thiều Văn V, ngày 02/10/2017 người bị hại Huỳnh Kim Y có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, tăng bồi thường dân sự và không cho bị cáo hưởng án treo. Việc kháng cáo của người bị hại trong thời hạn luật định.

Về tội danh: Do người bị hại Huỳnh Kim Y để bò vào trong rẫy đang trồng keo và sản mỳ của bị cáo Thiều Văn V ăn cỏ, thì xảy ra cãi vã, bị cáo Thiều Văn V đã có hành vi dùng sòng rựa đánh trúng đùi phải, đùi trái, cẳng chân trái gây thương tích, tỷ lệ 06%. Mặc dù tổn thương cơ thể của người bị hại dưới 11%, nhưng bị cáo sử dụng rựa để gây án là phạm tội thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội.

Về hình phạt: Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, xem xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để phạt bị cáo 06 tháng tù là thỏa đáng, đồng thời cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp, đúng quy định pháp luật. Nên không chấp nhận ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại mà chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trên cơ sở đánh giá thương tổn thực thể, xem xét yêu cầu, đối chiếu với các tài liệu và chi phí điều trị thương tích của người bị hại, án sơ thẩm đã buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại các khoản: Chi phí cho việc cứu chữa, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh P Y và Bệnh viện y học cổ truyền dân tộc P Y, có hóa đơn chứng từ là 2.441.500 đồng; Tiền xe cấp cứu, xe taxi chuyển viện và các khoản chi phí thực tế cần thiết khác không có hóa đơn chứng từ là: 650.000 đồng; Tiền chi phí khám giám định 100.000 đồng; Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 1.000.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế của người bị hại bị mất do phải điều trị trong thời gian 42 ngày x 150.000đ/ngày = 6.300.000 đồng; Tiền công của người chăm sóc cho người bị hại trong thời gian điều trị 7 ngày x 150.000đ/ngày = 1.050.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 05 tháng lương cơ sở x 1.300.000đ/tháng = 6.500.000 đồng; Tổng cộng các khoản: 18.041.500 đồng. Bị cáo đã bồi thường tại Cơ quan điều tra: 2.500.000 đồng, bồi thường tại phiên tòa phúc thẩm: 4.000.000 đồng, tổng số tiền đã bồi thường: 6.500.000 đồng; còn phải tiếp tục bồi thường: 11.541.500 đồng, là đã tính đúng, tính đủ các khoản chi phí thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại.

Ngoài ra, tại cấp phúc thẩm người bị hại còn yêu cầu các khoản chi phí tiền công người nuôi, tiền mất thu nhập, tiền điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy và 02 đợt điều trị thần kinh tọa tại bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh P Y. Tuy nhiên, người bị hại chỉ bị thương tích phần mềm, tỷ lệ tổn thương cơ thể 06%, không để lại di chứng; kết luận giám định pháp y cũng xác định: Không thấy dấu hiệu tổn thương thần kinh ngoại biên. Sau 07 ngày điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh P Y, người bị hại được xuất viện và ghi nhận tình trạng sức khỏe đã ổn định; trong khi không có Y lệnh chuyển viện của Cơ quan Y tế đang điều trị, nhưng người bị hại lại tự ý đi điều trị ở các cơ sở y tế khác và điều trị bệnh thần kinh tọa, là loại bệnh không liên quan gì đến thương tích do bị cáo gây ra. Do đó,

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo tăng khoản tiền bồi thường dân sự nêu trên là không có cơ sở, nên không chấp nhận, mà chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần bồi thường dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thiều Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ Điều 356 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Phạt: Bị cáo Thiều Văn V - 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Thiều Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Mỹ Tây, huyện T H, tỉnh Phú Yên giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Thiều Văn V phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại Huỳnh Kim Y số tiền: 18.041.500đ (*Mười tám triệu không trăm bốn mươi mốt nghìn năm trăm đồng*). Bị cáo Thiều Văn V đã nộp bồi thường trước: 6.500.000đ (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*), nên còn phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại Huỳnh Kim Y số tiền: 11.541.500đ (*Mười một triệu năm trăm bốn mươi mốt nghìn năm trăm đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo Thiều Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh P Y;
- Cơ quan THAHS huyện T H;
- Chi cục THADS huyện T H;
- CQCSĐT huyện T H;
- VKSND huyện T H;
- TAND huyện T H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Nguyên Tùng

